

Bản án số: **280/2023/HS-ST**
Ngày 16 tháng 6 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Cẩm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Công Danh**

Bà **Huỳnh Thị Minh Huệ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị T Huệ** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông **Mai Văn Hoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 273/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 503/2023/HSST- QĐ ngày 06/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Công T** (Tên gọi khác: không có), sinh năm: 1999 tại B

Nơi đã cư trú: 109, ấp T, xã M, huyện D, tỉnh B.

Đảng, chính quyền: Không có.

Nghề nghiệp: Chiến sĩ nghĩa vụ; Trình độ học vấn: lớp 12/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lê Công H, sinh năm: 1972 và con bà Lê Thị B, sinh năm: 1972

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị em và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo được tại ngoại điều tra.

- Bị hại: **Anh Nguyễn Hữu P**, sinh ngày 28/01/2002.

Nơi cư trú: Ấp Bến Tranh, xã T An, huyện D, tỉnh B.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Luật sư Đỗ T T – Công ty Luật TNHH MTV Đ- chi nhánh Đông B, thuộc Đoàn luật sư T

(Bị cáo, anh P, ông T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công T và Nguyễn Hữu P (sinh năm 2002, ngụ tại ấp Bến Tranh, xã T An, huyện D, tỉnh B) cùng là chiến sĩ nghĩa vụ của Công an tỉnh B. Từ ngày 27/5/2021

đến ngày 16/6/2021, T và anh P được Công an tỉnh B cử đến tham gia lớp huấn luyện chiến sĩ mới tại Trung đoàn Cảnh sát cơ động Đông Nam Bộ thuộc Bộ tư lệnh Cảnh sát cơ động - Bộ Công an đóng tại Khu phố Thiên Bình, phường Tam P, thành phố B, tỉnh Đ.

Khoảng 19 giờ ngày 15/6/2021, T đang ngồi trên giường trong phòng ngủ sát với cửa sổ hành lang trong đơn vị ở lầu 1, P ở phòng kế bên đi qua phòng T chơi và bắt 01 con mối cánh bỏ qua cửa sổ phòng để lên giường của T, để đùa giỡn T. T thấy trên giường có con mối cánh đang bò nên nhìn ra cửa sổ thì thấy P đang đứng ngoài hành lang sát nên T chửi P dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại, chửi và thách thức đánh nhau. Sau đó, T đi xuống căn tin của đơn vị ngồi xem tivi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, đơn vị điểmc danh T lấy chiếc đũa gỗ dài khoảng 22cm, 01 đầu nhọn tại căn tin bỏ vào trong túi quần đang mặc rồi đi điểmc danh. Sau khi điểmc danh xong, T ngồi dưới sân chơi, còn P đi lên phòng.

Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, T đi lên phòng ngủ ở lầu 1 thì thấy P đang đứng ở gần giường của T nói chuyện với anh Ngô Hoàng Thiên Ân(sinh năm 1999) và anh Nguyễn Trần Nhật Huy(sinh năm 1999) cũng là chiến sĩ nghĩa vụ đang tham gia lớp huấn luyện với T. Lúc này, giữa T và P tiếp tục xảy ra cãi vã, rồi cả hai xông vào đánh nhau bằng tay. T dùng tay đấm 01 cái trúng vào mắt trái của P, P bị choáng nheo mắt lại thì T tiếp tục lấy chiếc đũa trong túi quần ra đâm 01 nhát trúng vào vùng vai trái của anh P. Anh P cũng dùng tay đấm 01 cái trúng vào gò má trái của T làm chiếc đũa bị gãy, một phần đầu đũa gãy cắm sâu vào trong người của P nhưng P không biết. T rút phần đũa gãy còn lại trong phòng rồi xông vào đánh nhau bằng tay với anh P thì được anh Huy, anh Ân và mọi người can ngăn. Sau đó, T và anh P về phòng ngủ, anh P thấy bị chảy máu ở vai trái (vị trí đũa đâm vào) và được bạn cùng phòng dùng bông lau vết máu. Do sợ bị kỷ luật nên T và anh P không báo cáo sự việc cho đơn vị. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, đơn vị làm lễ bế giảng, anh P và T được Công an tỉnh B đưa về để phân công công tác. T được bố trí công tác tại Nhà tạm giữ Công an huyện D, tỉnh B, anh P được bố trí công tác tại Phòng Cảnh sát cơ động (PK02) Công an tỉnh B.

Đến ngày 21/12/2021, anh P bị sốt, nôn (ói) nên được gia đình đưa đến bệnh viện Phạm Ngọc Thạch, thành phố Hồ Chí Minh khám thì phát hiện trong phổi anh P có dị vật là đoạn đũa gỗ dài 09cm (01 đầu nhọn, 01 đầu có đường kính 01cm) nên được Bệnh viện mổ lấy dị vật điều trị đến ngày 31/12/2021 thì anh P xuất viện về nhà. Hậu quả, anh Nguyễn Hữu P bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%.

Ngày 27/12/2021, ông Nguyễn Đức H (ba của P) làm đơn tố cáo hành vi của T gửi đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B lập hồ sơ và chuyển nguồn tin về tội phạm đến Văn Phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ. Sau đó, hồ sơ được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra theo thẩm quyền.

Vào ngày 16/11/2022, Lê Công T đã bị Công an tỉnh B kỷ luật bằng hình thức tước danh hiệu Công an nhân dân.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Công T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng:

+ 01 đoạn đũa gỗ dài 09cm là hung khí Lê Công T sử dụng gây án.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0565/TgT/2022 ngày 06/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận thương tích của Nguyễn Hữu P như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương nhu mô phổi trái hiện để lại mảng xơ sẹo, đóng với thùy trên phổi trái. Tỷ lệ: 28%

- Sẹo mô ngực bên trái kích thước 3,5x0,4cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo mô ngực bên bên trái kích thước 2,5x1,4cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo bờ trên xương đòn trái kích thước 1,2x0,3cm. Tỷ lệ: 01%

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hữu P - 2002 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là: 32% (Ba mươi hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật nhọn hoặc vật tày có thiết diện nhỏ.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Công T đã bồi thường chi phí điều trị thương tích và các thiệt hại khác cho anh Nguyễn Hữu P với tổng số tiền là 240.000.000đ (Hai trăm B mươi triệu đồng). Anh P không yêu cầu gì thêm.

Tại Bản cáo trạng số 282/CT-VKS-BH ngày 15 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Công T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại không yêu cầu gì khác về phần dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, có thời gian phục vụ lực lượng Công an nhân dân) của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Công T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù giam.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn đũa gỗ dài 09cm là hung khí gây án.

Tại phần tranh luận bị hại P đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là cao.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như lời đề nghị của bị hại trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội là vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 15/6/2021, tại Trung đoàn Cảnh sát cơ động Đông Nam Bộ ở khu phố Thiên Bình, phường Tam P, thành phố B, tỉnh Đ, Lê Công T và Nguyễn Hữu P là chiến sĩ nghĩa vụ của Công an tỉnh B được cử đi tham gia huấn luyện. Do bị hại gây sự trước, hai bên mâu thuẫn cãi vã, thách thức đánh nhau, bị cáo T đã dùng chiếc đũa gỗ dài khoảng 22cm, 01 đầu nhọn đâm 01 cái trúng ngực trái bị hại gây thương tích 32%.

[3] Về tội danh:

Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt, bị cáo đã dùng 01 cây đũa gỗ đâm vào ngực của anh P gây thương tích 32%. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của bị cáo Lê Công T đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Công T là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, được bị hại bãi nại giảm nhẹ hình phạt, bị cáo có thời gian phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân được tặng thưởng giấy khen, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Về phần dân sự: Bị hại đã được bồi thường, không yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo **Lê Công T 04 (B) năm 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về phần dân sự: Đã xử lý xong, không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn đũa gỗ dài 09cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hoà.

4. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố B;
- VKSND tỉnh Đ;
- Công an thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- Lưu.

Trần Thị Cẩm